

Số: 02/2019/QĐST- VDS

Tân Hiệp, ngày 11 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Danh Vũ

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Cẩm Ni – Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Tân Hiệp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-VDS ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc “ *Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2019 /QĐST- DS ngày 06 tháng 5 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

Ông Nguyễn Thành Q, sinh năm: 1951 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Ông Châu T, sinh năm: 1965
- Anh Châu T, sinh năm: 1987
- Chị Châu Tuyết M, sinh năm: 1989

Nơi cư trú cuối cùng: ấp T, xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 31 tháng 5 năm 2019 của ông Nguyễn Thành Quang trình bày:

Trước đây vào năm 1997 ông Q có đổi một miếng đất của ông Hồ Thanh D là con rể của ông Đinh Văn T. Đất tọa lạc ở ấp Tân H, xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang, một bên giáp đất của bà Nguyễn Thị N do ông Đinh Văn T canh tác. Trước khi đo đất để đổi, ông Q có yêu cầu ông D và ông T xác định ranh đất chính xác mới đo, phần đất ngang mặt tiền 33m, hậu 30m, dài 437m. Nhưng sau

đó mấy ngày ông T nhỏ cọc ranh, ông Q có mời chính quyền đến giải quyết nhưng không có lập biên bản. Khoảng 4 năm sau ông T lại nhỏ cọc ranh một lần nữa, ông Q có mời Công an ấp đến giải quyết. Đến năm 2016 con ông T có mời ông Q đến ruộng của ông T đo đất để ký giáp ranh. Thì ông Q phát hiện bên ông T lấn ranh dời bờ mầu và trụ đá. Quá ức lòng ông Q có gửi đơn đến Ủy ban nhân dân xã H giải quyết nhưng không thành và ông Q làm đơn khởi kiện ông Đinh Văn T tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang. Phần đất mà ông Q đang tranh chấp với ông T, phần đất này do bà Nguyễn Thị N đứng tên quyền sử dụng đất tại thửa 96, tờ bản đồ 10, diện tích 13.702m², ông T mua lại của bà N nhưng chưa được đứng tên quyền sử dụng đất. Bà N có chồng tên Châu T, sinh năm: 1965 và 02 người con tên là Châu T, sinh năm: 1987 và Châu Tuyết M, sinh năm: 1989 bà N chết khoảng 9 năm nay. Ông Châu T, anh Châu T và Châu Tuyết M đã bỏ địa phương đi khoảng 8 năm nay không về địa phương.

Nay để có cơ sở giải quyết vụ tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Q và ông Đinh Văn T, ông Q yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Châu T, sinh năm: 1965; CMND: 370788763 và 02 người con tên là Châu T, sinh năm: 1987; CMND: 371505295 và Châu Tuyết M, sinh năm: 1989; CMND: 371505278. Nơi cư trú cuối cùng: ấp T, xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên họp hôm nay ông Nguyễn Thành Q vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và thư ký và người yêu cầu đã tuân thủ đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án căn cứ Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 64 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thành Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Thành Q có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Châu T, sinh năm: 1965; CMND 370788763 và 02 người con tên là Châu T, sinh năm: 1987; CMND; 371505295 và Châu Tuyết M, sinh năm: 1989; CMND: 371505278. Nơi cư trú cuối cùng: ấp T, xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Là đúng theo qui định và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang được qui định tại khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý và Quyết định mở phiên họp cho ông Châu T; anh Châu T và Châu Tuyết M theo

quy định của pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về ông T, anh T, chị Tuyết M. Vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét yêu cầu của ông Nguyễn Thành Q theo qui định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Thành Q thấy rằng: Theo tài liệu chứng cứ ông Q cung cấp có xác nhận của Công an xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang thì ông Châu T; anh Châu T và Châu Tuyết M có địa chỉ hộ khẩu thường trú ấp T, xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Gia đình sinh sống tại địa phương đến khoảng năm 2010 đã rời khỏi địa phương đi làm ăn xa, hiện nay không rõ đi đâu và làm gì, về phía ông Q đã tìm kiếm thông tin địa chỉ của ông T, anh T, chị M nhưng không biết ở đâu, đến nay vẫn không có tin tức gì về ông T, anh T, chị M. Do vậy, việc ông Q yêu cầu Tòa án ra thông báo tìm kiếm người vắng tại nơi cư trú đối với ông Châu T; anh Châu T và Châu Tuyết M là đúng qui định tại Điều 381, Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 64 của Bộ luật dân sự, nên được chấp nhận.

[4] Ông Nguyễn Thành Q không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của ông Châu T, anh Châu T và Châu Tuyết M nên không xem xét.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thành Q phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 146, khoản 4 Điều 363 Điều 370; 371; 381 và Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 64 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 5 Điều 7, khoản 3 Điều 17 và khoản 1 Điều 37, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thành Q.

- Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với:

Ông Châu T , sinh năm: 1965; CMND: 370788763 và 02 người con tên Châu T, sinh năm: 1987; CMND: 371505295 và Châu Tuyết M, sinh năm: 1989; CMND: 371505278. Nơi cư trú cuối cùng: ấp T, xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự ông Nguyễn Thành Q phải chịu 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ, theo biên lai thu số 0003306 ngày 03/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Ông Q đã nộp đủ.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết

theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- những người tham gia phiên họp;
- Lưu hồ sơ.

Danh Vũ